

Hồi 6

Thiên Nữ Ngọc Kiếm

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa phóng nhanh trên quan đạo ngày đêm không ngừng, liên tục đến bảy ngày sau, lúc này chỉ còn một giờ nữa là đến Đại Giang.

Lời Phụng công công nói, câu nào thật, câu nào giả? Cô Nguyệt Minh không xác định được. Từ lúc ra đời đến nay, lần đầu tiên y cảm thấy bối rối, lời Phụng công công nói rất khó tin.

Phu Mãnh là kẻ phản bội Hoàng thượng, hay chỉ là kẻ bị hại?

Cô Nguyệt Minh nhớ lúc Phụng công công mới nói đến nhiệm vụ này, cả người lão như trẻ ra ba, bốn chục tuổi, mắt lão chứa đầy sự mong đợi và khát vọng. Điều này không hợp lý, lão chỉ phụng mệnh Hoàng thượng hành sự, Sở hạp có chứa kỳ trân hiếm có gì thì cuối cùng cũng không thuộc về lão, mà thuộc về Hoàng thượng.

Điểm khó lý giải hơn nữa, là nếu Phụng công công nói thật, thì chính lão cũng không biết bên trong Sở hạp có chứa vật gì, làm thế nào khao khát một vật mà không biết nó là gì.

Hay là Phụng công công biết rõ đó là vật gì, thậm chí muốn chiếm làm của riêng?

Giả sử sự thật là như vậy, ngay khi giao Sở hạp cũng là lúc Phụng công công sẽ giết y diệt khẩu. Cô Nguyệt Minh thầm cười lạt: "Nếu lão có chủ ý như ta suy đoán, thì lão đánh giá ta quá thấp, lúc ấy quyền chủ động trong tay ta, chẳng phải do lão thao túng nữa. Nếu ta không vì cả đại gia tộc thì càng chẳng có gì cố kỵ, muốn bỏ đi là đi". Chỉ tiếc gia tộc của y là một trách nhiệm không thể vứt bỏ được.

Lại nghĩ qua Sở hạp, bên trong ấy có bảo bối gì mà có thể khiến Phụng công công động lòng, trong khi lão thừa sức lấy bất cứ bảo vật nào trong quốc khố. Bất giác Cô Nguyệt Minh nhớ đến thần kiếm "Thất Phán" treo bên mình ngựa, đến lúc này y vẫn không buồn lấy kiếm ra xem, chẳng chút hứng thú.

Mưa phùn lất phất, quan đạo tối mờ mờ, với cặp mắt đã từng khổ luyện của Cô Nguyệt Minh, cũng không thể thấy xa hơn ba trượng, cảnh tượng này khiến y có cảm giác giữa trời đất chỉ mình y đơn thân độc mã, tâm tư rung động không gì so sánh được.

Ngay lúc ấy, Cô Nguyệt Minh cảm nhận có sát khí ở phía trước, đây là khả năng linh cảm của một kiếm thủ siêu cấp qua nhiều năm khổ công tu luyện, khó giải thích được.

Cô Nguyệt Minh không chút kinh sợ, chỉ thăm ngạc nhiên, kẻ nào có thể biết được y sẽ đi qua đây vào lúc này? Theo thói quen của y, đúng ra không ai có thể nắm rõ hành tung của y, tuy nhiên sự thật trước mắt cho thấy ưu thế của y đã không còn.

Cô Nguyệt Minh thúc ngựa chạy mau hơn, bỗng phía trước một bóng người xuất hiện, đứng chắn giữa quan đạo, thân hình khôi vĩ, đầu đội nón rộng vành có chóp nhọn, toàn thân chìm trong hắc bào rộng, một tay cầm trường côn cao quá thân người, tay kia để phía sau, chỉ nhìn khí thế trầm tĩnh trực lập, đủ biết đây là một cao thủ bậc nhất. Cô Nguyệt Minh đã gặp không ít kỳ nhân dị sĩ trong thiên hạ, nhưng lần đầu mới gặp một kẻ như người này.

Cô Nguyệt Minh cười nhạt một tiếng nhưng không giảm tốc độ, thúc ngựa xông thẳng đến kẻ chặn đường phía trước. Trong mình y máu huyết như sôi lên, cảm giác kích thích chạy toàn thân, song não bộ tinh thần lại bình tĩnh, lạnh như băng tuyết. Y thích cảm giác gần sự sống chết này, không phải người chết thì ta vong mệnh. Giết hay bị giết, đối thủ này có tư cách giết y.

Trong thiên hạ những kẻ dùng côn, không ai hơn mãnh tướng của Đại Hà Minh là Khâu Cửu Sư, tám mươi một đường Phong Thần Côn pháp của họ Khâu, tương truyền không ai có thể chịu được quá năm mươi, phát huy uy lực nhất trong lúc đấu nhiều người. Thành tích trứ danh nhất của Khâu Cửu Sư là một mình xâm nhập tổng đàn Đại Ba Bang, hạ sát gần sáu chục địch nhân kể cả bang chủ Cửu Phương Giáp nổi tiếng hung ác, trận chiến ấy đưa Phong Thần Côn của Khâu Cửu Sư lên ngôi vị thiên hạ đệ nhất côn.

Song Cô Nguyệt Minh biết rõ kẻ chặn đường phía trước không phải Khâu Cửu Sư, tuy vóc dáng và khí phách phù hợp với lời đồn về họ Khâu. Nguyên do là vì binh khí trong tay kẻ chặn đường chắc chắn không phải là trường côn. Đây là trực giác lâu năm qua nhiều lần vào sinh ra tử, y nhận thấy thủ pháp và tư thế cầm côn của đối phương hơi gượng gạo, chưa thể đạt đến cảnh giới thân người và côn hợp nhất. Nhờ có cảm ứng tinh tế, y bắt được nhược điểm của đối thủ.

Cách hai trượng.

Hai người cùng di động.

Kẻ chặn đường nghiêng người như sắp né sang bên tả, cuối cùng lại xẹt sang bên hữu, thân pháp xảo diệu, chỉ cần sai một khắc phán đoán là có thể ôm hận tại chỗ.

Một trượng.

Tay tả Cô Nguyệt Minh đưa ra sau như muốn rút kiếm khỏi vỏ, lúc này trường côn của đối phương đã từ dưới đánh thốc lên, tấn công vào vùng ngực bên hữu của y.

Cô Nguyệt Minh có một bí mật, đó là y thành danh với kiếm pháp sử dụng bằng tay trái, chưa có kẻ nào còn sống nhìn thấy y dùng kiếm bằng tay phải, sự thật là tuy bẩm sinh y thuận tay trái, nhưng tay phải sử dụng nhiều kiếm thuật hơn, thậm chí có thể phân tâm cùng lúc hai tay thì triển hai kiếm pháp khác nhau. Chỉ thấy kẻ chặn đường tấn công dựa theo tả thủ kiếm của y, thì biết kẻ này nhắm đúng mục tiêu là y, tuyệt đối không phải kiếm lầm người.

Cô Nguyệt Minh thu hồi tay trái, tay phải nhanh như chớp rút kiếm khỏi vỏ, nhắm chính xác ngay đầu côn đối phương đâm vào, vận kinh khéo léo nhanh nhẹn, khiến người không khỏi có cảm giác không thể tránh kịp.

“Phụt!”.

Trường kiếm ghim vào đầu côn, sâu nửa tấc.

Đối phương toàn thân chấn động, hiển nhiên không ngờ kiếm của Cô Nguyệt Minh bén nhọn, tốc độ nhanh kinh người như thế, càng không ngờ được kiếm đâm xuyên đầu côn.

Kiếm và côn cùng bị giảm lực, treo giữa chừng, tuy chỉ trong chớp mắt nhưng nhìn rất quỷ dị.

Cô Nguyệt Minh đã dò ra đối phương sức lực kinh người, không thua chính mình, chỉ vì mình chiếm ưu thế từ trên đánh xuống mới tạo được tình thế có lợi trước mắt.

Tuần mã vẫn tung vó, trường kiếm kéo theo trường côn, Cô Nguyệt Minh cất tiếng cười dài, lộn mình xuống ngựa, kiếm và côn mới rời ra.

Người kia thu hồi trường côn không nói tiếng nào.

Cô Nguyệt Minh rời khỏi con ngựa đang phóng nhanh và đáp xuống đất, chỉ lúc này mới thấy rõ thân thủ hơn người của y.

Chân vừa chạm đất, Cô Nguyệt Minh xẹt đến đối phương, kiếm trong tay như linh xà chuyển động tấn công vào trường côn của đối phương. Y chiếm ưu thế vì đối phương không phải sử dụng binh khí sở trường nên không quen thuộc côn cách.

Người kia không hổ là cao thủ, chẳng tỏ ra khiếp sợ, tuy không thể không lui nhưng chẳng chút hoảng loạn, y đổi thành hai tay cầm côn, dùng hai đầu côn chống đỡ những thế kiếm như cuồng phong của Cô Nguyệt Minh.

Tiếng côn kiếm đánh nhau vang liên tục.

Giữa tiếng vó ngựa chạy xa dần, Cô Nguyệt Minh tấn công một hơi bảy kiếm, mỗi thế đều vận đủ kinh đạo, góc độ hiểm ác không bỏ sót phía nào, song đối phương im lặng đỡ đủ

bảy kiếm, thủ rất vững vàng. Lần đầu Cô Nguyệt Minh mới gặp một đối thủ cao cường như vậy, y cảm thấy thống khoái, kích thích vô cùng. Y nhắm đúng ngay lúc trường côn bị kiếm đánh bật ra, nhanh như tên bắn đẩy kiếm chọc thẳng vào yết hầu đối phương, bất kể đầu côn của đối phương phản công lại.

Thế chất Cô Nguyệt Minh hơn người thường, tính cách hết mực kiên nghị, mới trở thành kiếm thủ vang danh thiên hạ. Chẳng những y có khả năng chịu đựng và hồi phục mau hơn người khác, nhưng đáng sợ nhất vẫn là tác phong lấy mạng đòi mạng, y không những muốn giết người mà còn muốn tìm cái chết, sinh mệnh đối với y chỉ là gánh nặng và thống khổ, y giết người không chùn tay, càng không sợ tử vong.

Cho đến lúc này Cô Nguyệt Minh vẫn chưa thấy chân diện mục của đối thủ, vì kẻ kia có đeo một tấm lưới từ trên đỉnh nón tre rũ xuống, che mất gương mặt, chứng tỏ đối phương cố ý che giấu lai lịch.

Kẻ kia vẫn không đổi thế tấn công, cũng có thể đánh gãy tay Cô Nguyệt Minh, nhưng chắc là yết hầu sẽ bị xuyên thấu. Đến lúc này kẻ kia vẫn không tỏ ra hoảng loạn, chỉ lộn sang bên dùng đầu côn chấm đất mượn lực nhảy ra cánh rừng thưa bên đường.

Cô Nguyệt Minh nghĩ thầm: "Người muốn thi thân pháp cước lực với ta, chỉ là tìm chỗ chết". Đang định đuổi theo, bỗng thấy trước mắt tối sầm, y giật mình lui gấp ra sau, mới thấy rõ là đối phương tung hắc bào phủ đầu, nên che mất tầm nhìn của y.

Hắc bào rơi nhẹ xuống đất, tiếng chân kẻ đánh lên mau chóng rời xa, chỉ sẩy một khắc, đối phương trở thành kẻ đầu tiên có thể sống sót trốn khỏi đường kiếm của Cô Nguyệt Minh.

Vó ngựa từ xa đến gần, tuần mã đến sau lưng y, thân thiết ngửi sau gáy chủ nhân, như hân hoan vì chủ lại một lần nữa thắng lợi.

Cô Nguyệt Minh tra kiếm vào vỏ, song chẳng có cảm giác thắng lợi chút nào cả, lần này thắng là may mắn, nếu đối phương dùng binh khí sở trường, ai thắng ai bại cũng chưa biết.

Nhân vật đáng gờm này là ai? Có liên quan gì đến nhiệm vụ lần này chăng?

oOo

Nguyễn Tu Chân bước thẳng vào đại sảnh, Hoàng Phủ Thiên Hùng một mình ngồi ăn sáng, vẻ mặt dầu dầu không vui, vẫn chìm đắm trong nỗi đau mất con.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngẩng đầu lên, nhìn thấy Nguyễn Tu Chân liền nói: “Ngồi đi! Tiền sinh ăn sáng chưa, lấy một phần như ta chứ?”.

Nguyễn Tu Chân ngồi xuống bên cạnh long đầu, trầm giọng nói: “Có tin tức Ngũ Độn Đạo rồi!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng tinh thần đại chấn, vội hỏi: “Đã tóm cổ hắn chưa?”.

“Sắp bắt được rồi! Tên tiểu tặc này y phục tối tả xuất hiện phía nam Động Đình Hồ, trong một thị trấn tên Bách Thúy, hắn đứng trước một đồ quán do dự một chốc rồi mới bước vào”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng nhíu mày: “Chẳng phải hắn đã thua sạch tiền? Còn lấy tiền đâu đi đánh bạc?”.

“Hắn còn lại một lượng bạc cuối cùng. Sự tình diễn ra sau đó rất cổ quái, Ngũ Độn Đạo thắng liên tiếp bảy ván, thắng được bốn trăm chín mươi chín lượng bạc, cộng thêm một lượng làm vốn ban đầu là vừa đúng năm trăm lượng”.

“Không ai thấy hắn gian lận sao?”.

Nguyễn Tu Chân thần sắc kỳ dị: “Hắn không hề gian lận, mà là người của đồ trường ăn gian. Sau khi Ngũ Độn Đạo thắng liên tục ba ván, liền khơi sự chú ý của đồ quán, chủ phái người đến cung phụng hắn, dưới bao nhiêu cặp mắt của mấy chục người, người của đồ trường dùng mọi ngón nghề, mà vẫn bị hắn thắng thêm bốn bàn. Lúc ấy thần sắc Ngũ Độn Đạo trở nên rất cổ quái, như nửa mừng nửa sợ, tái mặt định thu tiền rồi đi. Người của đồ trường có thể khẳng định là hắn không giở trò lừa gạt, theo tôi thấy thì hắn vốn không hiểu cách đánh bạc, nếu hiểu thì trong quá khứ hắn đã không thua nhiều như vậy, cách giải thích duy nhất là hắn được ông trời đặc biệt chiếu cố”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng thốt: “Người của đồ trường làm sao chịu nhận thua, gặp kẻ xa lạ đến, giết chết hắn cũng không ai để ý”.

Nguyễn Tu Chân nói: “Điều đó hẳn đương nhiên, đặc biệt là Ngũ Độn Đạo y phục không chỉnh tề, da vàng gầy nhom, râu đầy mặt, người của đồ trường làm sao chịu để hắn lấy bạc đi. Hai bên lời qua tiếng lại thành động thủ, hơn mười tay biết võ đều bị Ngũ Độn Đạo đánh văng hết, hắn lấy năm trăm lượng bạc rồi đi. Nếu không nhờ trận náo nhiệt ấy, e rằng không ai nghĩ ra hắn là Ngũ Độn Đạo”.

Ngừng một chút Nguyễn Tu Chân lại nói: “Bọn ta muốn lập bầy bắt sống Ngũ Độn Đạo, do đó treo giải thưởng ở phía nam Đại Giang, chỉ phái người liên lạc các bang hội địa phương phía ấy, hòng bí mật hành sự. Khi người của ta đến Bách Thúy trấn, Ngũ Độn Đạo đã rời

khỏi trấn được năm ngày. Theo báo cáo đưa về, sau khi hấn rời khỏi trấn, bèn đến huyện kề cận ăn uống thỏa thuê, lại mua y phục mới, không ghé chỗ nào mà đang đêm rời đi, sau đó không ai gặp hấn nữa”,

Hoàng Phủ Thiên Hùng đổi sắc, lạnh lùng hỏi: “Thân thủ của hấn thế nào?”.

“Lần này mới là lần đầu có người nhìn thấy Ngũ Độn Đạo động thủ với kẻ khác, do đó huynh đệ của ta báo cáo khá tường tận, qua sự phân tích của tôi, võ công của Ngũ Độn Đạo cũng cao minh như thâm thuật của hấn. Đáng ngạc nhiên là hấn không có môn pháp, chỉ có thể hình dung là tùy cơ ứng biến, bất cứ vật gì cầm vào tay liền biến thành vũ khí hữu hiệu nhất, hấn lại tinh thông phương vị kinh huyệt trên thân người. Hấn có một đôi tay vô cùng linh xảo, công phu đăng không phóng nhảy xuất thần nhập hóa, cả hơn mười người không cách gì đụng được góc áo của hấn, còn hấn đánh người chỉ vừa ngã là ngưng, những kẻ bị hấn đánh ngã chỉ bị đau sơ sài ngoài da. Theo quy củ giang hồ, người ta thủ hạ lưu tình, đồ quán chỉ có thể tự than bị xui xẻo, không đuổi theo hấn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng hiển nhiên đang nghĩ đến việc Ngũ Độn Đạo đối với con trai lão không thủ hạ lưu tình, lão hừ lớn một tiếng.

Nguyễn Tu Chân thông dong nói: “Ngũ Độn Đạo sau khi thắng bảy ván, lộ vẻ kinh sợ, đủ biết hấn cũng không hiểu vì sao mình được đồ vận hanh thông. Đối với dân cờ bạc, bỗng đâu chuyển hảo vận thì khiến người không dám tin, lại sợ không phải điều tốt, rất có thể là chuyển sang tử vận, cũng như trước khi hành hình được ăn mỹ vị phong phú, do đó Ngũ Độn Đạo mới lo sợ bất an như thế”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đầy sát cơ, hỏi: “Bọn ta nên bố trí thế nào?”.

“Tri kỷ tri bỉ, là điểm then chốt trong việc thắng bại. Bọn ta tuyệt đối không thể xem thường Ngũ Độn Đạo, chỉ xem cách hấn cho khổ chủ đem tiền chuộc sau khi trộm bảo vật, đủ thấy hấn không phải đạo tặc tầm thường, mà là một thiên tài. Từ lúc hấn xuất đạo đã làm được bảy chuyến, lần nào cũng thành công, một cú là trúng, chưa bao giờ để cho ai tóm được đuôi, chúng tổ hấn chuẩn bị đầy đủ trước khi hành sự, vạch rõ kế hoạch trốn đi sau khi xong việc, để không ai truy tìm”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng gật đầu đồng ý, lão luyện giang hồ, thừa biết hậu quả xem thường kẻ địch, tuy nhiên lão không hài lòng khi nghe Nguyễn Tu Chân tán dương kẻ địch.

Nguyễn Tu Chân lại nói: “Hấn là người rất theo nguyên tắc, tuy chỉ còn lại một lượng bạc, nhưng vẫn không chịu phạm ba điều kiện trộm đồ của mình, mà đem lượng bạc cuối cùng đi đánh bạc, để lấy tiền làm chi phí hành sự”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trợn mắt nghiêng răng nói: “Đồ bất hảo này lại sắp trộm đồ, lần này hẳn định trộm bảo vật của nhà nào?”.

Nguyễn Tu Chân hạ giọng: “Lạc Dương là đại thành giàu có nhất phương Nam, nơi nhiều phú hộ tập trung. Theo tác phong của Ngũ Độn Đạo, mục tiêu đương nhiên là đệ nhất phú gia tại Lạc Dương...”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng đập bàn: “Ấy là Tiền Thế Thần, người này gia tài vạn quán, nghe đồn y trả cho Phụng công công một ngàn lượng vàng để mua chức quan cho mình.

“Trần gia chi bảo của Tiền Thế Thần, không gì khác hơn là Thiên Nữ Ngọc Kiềm danh truyền thiên hạ, điều này ai cũng biết, Ngũ Độn Đạo có thể đỡ tốn công điều tra, với tình trạng không nhà của hắn hiện tại, không còn mục tiêu nào lý tưởng hơn”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm: “Bọn ta có nên chờ hắn trộm báu xong đi tìm tay buôn của trộm, rồi mới hành động?”.

Nguyễn Tu Chân lắc đầu: “Tiền Thế Thần không giống các cự phú khác, bản thân võ công cao cường, lại là đại quan địa phương, chỗ y ở là bố chính sứ ti phủ được phòng vệ nghiêm mật, dù Ngũ Độn Đạo có trộm báu thành công, thì nội vùng phía Nam e rằng không ai dám nhận mối vì sợ đắc tội Tiền Thế Thần, do đó Ngũ Độn Đạo nếu quả thật hạ thủ tại tư gia Tiền Thế Thần, tất hắn sẽ tự ra mặt đòi tiền chuộc báu với họ Tiền, lấy xong ngân phiếu là trốn lên phương Bắc tiếp tục ăn chơi phong lưu. Vì vậy bọn ta cần được sự hợp tác của Tiền Thế Thần mới có cơ hội bắt được Ngũ Độn Đạo”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng trầm ngâm chốc lát, bèn hỏi: “Chuyện Tiết Đình Hao có đầu mối gì chăng?”.

“Bọn ta đã xuất toàn lực thám thính, lại tìm những kẻ có quan hệ với Phật môn, nhờ nghe ngóng giùm hành tung của hòa thượng giả này, nay chứng thực ngôi chùa mà y dùng chân sau cùng là một ngôi chùa trên núi gần huyện Hàn Sơn ở phía bắc Động Đình Hồ, năm ngày trước hắn rời chùa đi đâu chẳng biết. À! Lại là Động Đình Hồ, thật trùng hợp!”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng không để ý: “Lập tức truyền tin này bằng phi cấp truyền thư đến Quý Nhiếp Đề, sau đó ta sẽ thảo một lá thư đưa cho Khâu Cửu Sư đem đi gặp Quý Nhiếp Đề, Tiền Thế Thần thế nào cũng phải nể mặt Quý Nhiếp Đề, còn về phần họ Quý, việc dễ dàng này nhất định y sẽ giúp ta”.

Nguyễn Tu Chân điềm đạm nói: “Nếu đại long đầu cho phép, Tu Chân tôi hy vọng tự đứng ra xử lý việc này”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngơ ngác nhìn Nguyễn Tu Chân.

Hai mắt Nguyễn Tu Chân lấp lánh, gã thở dài: “Ngũ Độn Đạo có thể là một đại đạo xuất sắc nhất từ trước đến nay, lại là một kẻ rất giáo hoạt, tôi mong có vinh dự bắt sống được hắn, hy vọng đại long đầu chuẩn cho, tôi tin chắc có thể trói hắn đem đến trước mặt cho long đầu tự tay xử trị”.

Lần đầu tiên Hoàng Phủ Thiên Hùng mới thấy vị quân sư trầm tĩnh như Thái Sơn này tỏ lộ khát vọng, đủ thấy Ngũ Độn Đạo đã kích thích lòng tranh thắng của Nguyễn Tu Chân. Do dự một chút, lão gật đầu: “Được! Giao việc Ngũ Độn Đạo cho tiền sinh toàn quyền thay ta xử lý. Đúng là ta không thích hợp để đối phó hắn, vì ta sẽ bị lòng hận thù che mất lý trí. Nếu có Khâu Cửu Sư trợ giúp tiền sinh, ta sẽ an lòng hơn nhiều”.

Nguyễn Tu Chân hân hoan: “Tôi sẽ thương lượng cùng Cửu Sư, sau đó lập tức đi Lạc Dương”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng dăm chiêu, chậm rãi nói: “Nếu có cơ hội, tiền sinh giúp ta khuyên Cửu Sư, vì ta cự tuyệt việc chống đối triều đình, mà Cửu Sư cứ một mực giữ hoài bão đó”.

Nguyễn Tu Chân nhẹ nhàng thốt: “Cửu Sư là một người có chí lớn, mắt nhìn triều đình hủ bại không chịu được, lại thương dân chúng khốn khổ lây, nên hy vọng...”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng ngắt lời họ Nguyễn: “Chính vì triều đình quá hủ bại, ta mới không muốn tiếp lấy một cục diện hỗn tạp, e thiên hạ đại loạn, ngoại tộc sẽ thừa cơ xâm nhập, chỉ là Cửu Sư không hiểu khổ tâm của ta”.

Y lại nhíu mày hỏi: “Tiền sinh nói bệnh Cửu Sư, phải chăng có cùng quan điểm với hắn?”.

Nguyễn Tu Chân cẩn thận đáp lời: “Vấn đề không phải tôi có đồng ý với Cửu Sư hay không, mà là vấn đề tiền phát chế nhân. Bang ta năm năm gần đây phát triển mau chóng, bất luận bọn ta kèm chế đến đâu, vẫn ảnh hưởng đến uy lực của triều đình. Với tính khí của Phụng công công, chẳng thể nào cho phép bang ta tiếp tục bành trướng, chuyện lão đối phó bọn ta chỉ là sớm muộn mà thôi. Nếu bọn ta không chuẩn bị, không chừng nội trong một đêm có thể bị triều đình nhổ tận gốc. Một núi không dung hai hổ, Phụng công công sẽ không cho phép một thế lực khác cùng tồn tại. Ngồi không chờ chết, chỉ bằng nắm thế chủ động khởi sự trước, lúc ấy chưa chắc phe nào thua phe nào”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng lộ vẻ nghiêm nghị, bỗng chuyển sang thở dài.

Nguyễn Tu Chân phấn khởi thốt: “Bốn bang bang chúng đến năm vạn người, ai ai cũng nguyện xả thân, có thể nói vạn chúng đồng tâm. Thanh thế bốn bang rất tốt, chỉ cần bang chủ phát tay lên tiếng, bảo đảm thiên hạ theo tùng”.

Hoàng Phủ Thiên Hùng cảm xúc dâng trào: “Mấy năm nay nhờ nỗ lực của Tu Chân cùng Cửu Sư, bọn ta đích thực có được thành tích tốt”.

Bồng lão nghiêm mặt nói: “Giết xong Ngũ Độn Đạo, ta sẽ nhượng chức đại long đầu cho Cửu Sư”.

Nguyễn Tu Chân thất kinh: “Đại long đầu xin chớ có lối suy nghĩ này, tôi và Cửu Sư một lòng trung thành với long đầu, chỉ có long đầu mới có tư cách và uy danh ngồi lên ngôi cửu ngũ của tân triều”.

Hai mắt Hoàng Phủ Thiên Hùng lộ vẻ mệt mỏi: “Ta nói thật đấy, Hoàng mỗ chỉ là một kẻ bất hiếu trong dòng họ Hoàng Phủ, khiến gia môn tuyệt hậu. Ta đã già rồi, chẳng còn tinh lực đi tranh thiên hạ, tương lai nên thuộc về lớp người mới tràn đầy nhuệ khí như các ngươi. Vài năm trước ta ghé qua vùng Ba Thục, thấy một nơi sơn minh thủy tú, trong lòng rất thích, nơi ấy để lại ấn tượng sâu, tâm nguyện duy nhất của ta bây giờ là báo thù cho con, rồi thoái ẩn về phương ấy, không để tâm đến chuyện gì khác nữa. Ý ta đã quyết, Tu Chân khỏi mất công khuyên giải, hãy tìm Ngũ Độn Đạo về đây cho ta, để ta băm hấn ra trăm mảnh, những việc khác chớ nói nữa”.

- o O o -